

Gò Vấp, ngày 21 tháng 11 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả sơ kết thực hiện Chương trình Y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông gắn với y tế cơ sở giai đoạn 2022 – 2025
(tính đến hết tháng 10 năm 2023)

Kính gửi: Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh
(thông qua Phòng Chính trị tư tưởng)

I. KẾT QUẢ

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

1.1 Ban hành các văn bản

- Kế hoạch số 4909/KH-UBND ngày 20/12/2022 về kiểm tra công tác y tế năm học 2022-2023.

- Kế hoạch số 1165/KH-BCĐLNATTP ngày 31/3/2023 về triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2023.

- Kế hoạch số 1541/KH-UBND ngày 14/4/2023 về triển khai Chương trình hành động số 33- CTrHĐ/TU ngày 15/02/2023 của Thành ủy về thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 21/10/2022 của Ban Bí thư về đảm bảo an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới.

- Kế hoạch số 2082/KH-UBND ngày 19/5/2023 về triển khai thực hiện công tác y tế trường học giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn quận Gò Vấp.

- Kế hoạch số 4868/KH-UBND ngày 27/9/2023 về thực hiện trường học an toàn, phòng chống tai nạn, thương tích trong các cơ sở giáo dục mầm non và trường phổ thông trên địa bàn quận Gò Vấp năm học 2023- 2024.

- Kế hoạch số 4912/KH-UBND ngày 29/9/2023 về tăng cường công tác quản lý nhà nước về quản lý an toàn thực phẩm trên địa bàn quận Gò Vấp năm 2023.

- Kế hoạch số 5086/KH-UBND ngày 12/10/2023 thực hiện công tác y tế trường học năm học 2023-2024 trên địa bàn quận Gò Vấp.

2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao

- Toàn quận có 136 trường học, bao gồm: 79 trường Mầm non, 24 trường Tiểu học, 15 trường THCS, 7 trường THPT, 10 trường nhiều cấp, 01 trường Giáo dục chuyên biệt.

- Tổng số học sinh toàn quận: 108.238.
- Quận có Ban Chỉ đạo y tế trường học (YTTH) và có nhân sự chuyên trách YTTH của ngành Y tế và Giáo dục.
- Số trường có cán bộ chuyên trách y tế là 135, đạt 99,2%, trong đó chuyên trách y tế đạt yêu cầu chuyên môn là 71, đạt 52,2 %.

2.1 Công tác tổ chức và kế hoạch:

Hàng năm, Ủy ban nhân dân Quận ban hành Quyết định kiện toàn thành viên Ban Chỉ đạo và các Tiểu ban giúp việc Ban Chỉ đạo Y tế trường học trên địa bàn quận Gò Vấp.

Trong năm học 100% các trường đã xây dựng kế hoạch y tế năm học và đã có quyết định thành lập ban chỉ đạo y tế trường học với đầy đủ thành phần theo quy định.

2.2 Chương trình cải thiện vệ sinh phòng học

Một số trường mới xây đã đáp ứng các quy chuẩn về vệ sinh phòng học và phòng chức năng.

Chương trình cải thiện vệ sinh phòng học gặp khó khăn về kinh phí, cơ sở hạ tầng (đặc biệt là các trường cũ đã xây dựng trước đây, đa số không đáp ứng các tiêu chí về phòng học và phòng chức năng); áp lực về sĩ số học sinh/lớp cao đã ảnh hưởng đến tiêu chuẩn vệ sinh phòng học. Số phòng học có sĩ số học sinh đạt yêu cầu chỉ đạt (39,6%) và tập trung chủ yếu ở khối mầm non.

Về tiêu chuẩn bàn ghế rời nhau đã được đặc biệt quan tâm. Việc thực hiện quy định bàn ghế học sinh rời nhau được các trường thực hiện bằng cách có kế hoạch thay dần số bàn ghế không hợp quy cách để không còn bàn ghế dính liền.

Hiện nay số phòng học có bàn ghế phù hợp với tư thế ngồi của học sinh vẫn chưa cao (39,8%). Ngoài ra áp lực sĩ số học sinh quá cao và diện tích phòng học nhỏ hẹp làm cho việc kê bàn ghế của hầu hết các trường công lập cấp 1, 2, 3 đều không đạt quy chuẩn

2.3 Chương trình cấp, thoát nước, vệ sinh môi trường

- 100% trường thực hiện đủ các tiêu chí về kiểm định nguồn gốc và chất lượng nước cho sinh hoạt và ăn uống của học sinh.

- Do số lượng học sinh cao nên chỉ có 74/136 (54,4%) trường trên địa bàn quận có số lượng nhà cầu, bể tiêu, vòi rửa tay đạt quy chuẩn, chưa đạt mục tiêu 100% trường học có đủ nhà vệ sinh cho học sinh và bảo đảm điều kiện hợp vệ sinh theo quy định theo kế hoạch số 4403/KH/SGDDT ngày 15/1/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Triển khai “Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2021 – 2025” trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

2.4 Chương trình vệ sinh an toàn thực phẩm

- Các trường đều thực hiện tốt các quy định về ATTP và không để xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm.
- 100% các trường xây dựng kế hoạch đảm bảo an toàn thực phẩm. Có quyết định thành lập tổ tự kiểm tra.
- 100% các trường đều thực hiện tự kiểm tra an toàn thực phẩm tại bếp ăn và căng tin (đối với trường hợp đồng cung cấp suất ăn sẵn thể hiện Biên bản kiểm tra định kỳ của cơ quan quản lý).
- Về cơ sở vật chất: Đa số các bếp ăn được xây dựng kiên cố, cách biệt nguồn ô nhiễm và sắp xếp theo nguyên tắc 1 chiều, đúng quy định.
- Về trang thiết bị dụng cụ: Có trang bị bồn rửa dụng cụ, thực phẩm. Các trường Mầm non có trang bị máy sấy chén bát sạch.
- Về hồ sơ nguồn gốc nguyên liệu thực phẩm: các trường đều có ký hợp đồng với các nhà cung cấp như hợp đồng với công ty Phú Hưng, Vissan, Đại Hàn Kim, cơ sở Hoa Hạ, chợ truyền thống, siêu thị Coop food...; Thực hiện sổ kiểm thực 3 bước theo Quyết định 1246/QĐ-BYT đầy đủ.
- Về điều kiện con người: Thực hiện tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm và khám sức khỏe định kỳ cho nhân viên đầy đủ.

2.5 Bảo đảm môi trường thực thi chính sách và xây dựng các mối quan hệ xã hội trong trường học, liên kết cộng đồng

Các trường đều đã xây dựng và thực hiện đầy đủ các quy chế và quy định. Năm học 2022- 2023, trên địa bàn quận có Trường THPT Lý Thái Tổ không triển khai các chương trình y tế trường học theo hướng dẫn và không thực hiện báo cáo công tác Y tế trường học (đã lập biên bản kiểm tra nhắc nhở nhưng trường vẫn không khắc phục)

2.6 Bảo đảm các điều kiện về chăm sóc sức khỏe cho học sinh

- Có 109/136 (80,1%) các trường học có phòng y tế đạt yêu cầu về thiết kế và bố trí ở nơi thuận tiện cho công tác sơ cấp cứu.
- Năm học 2023- 2024 số trường có cán bộ phụ trách y tế chuyên trách y tế đạt yêu cầu chuyên môn hiện nay là 71/136, đạt 52,2 %. Tỷ lệ này giảm khá nhiều so với năm học 2020-2021 (66,7 %). Nguyên nhân, sau đại dịch năm 2021, nguồn nhân lực y tế trường học tại các trường học bị giảm sút mạnh, do trên địa bàn quận có nhiều trường học tư thục tình hình kinh tế gặp khó khăn nên một số đơn vị giảm nhân sự, nhân viên y tế tại các trường tư thục phải nghỉ việc, sau khi

không chế được dịch thì việc tuyển dụng lại nhân viên y tế tại các trường tư thục cũng gặp nhiều khó khăn.

2.7 Quản lý, bảo vệ, chăm sóc sức khỏe học sinh

Trung tâm Y tế quận Gò Vấp đã kết hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các cơ sở giáo dục trên địa bàn quận thực hiện nghiêm túc công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh tại các cơ sở giáo dục.

Tổ chức truyền thông cho giáo viên, phụ huynh về đặc điểm, cách nhận biết các dấu hiệu của bệnh và các biện pháp phòng, chống; cách chăm sóc, theo dõi sức khỏe cho trẻ mắc bệnh tại nhà.

Các trường đều thực hiện lập và ghi chép vào sổ khám bệnh, sổ theo dõi sức khỏe học sinh, sổ theo dõi tổng hợp tình trạng sức khỏe học sinh và thông báo đến cha mẹ học sinh trong năm học; tổ chức giám sát, phát hiện sớm trẻ bệnh trong trường học và 100% trẻ được phát hiện đều được xử trí và chuyển tuyến điều trị kịp thời.

Công tác quản lý, chăm sóc sức khỏe học sinh được triển khai thực hiện theo thông tư 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT.

Năm học 2022- 2023: có 99,2% trường học thực hiện kiểm tra sức khỏe học sinh đầu năm học theo quy định, chưa đạt chỉ tiêu 100% trường học thực hiện kiểm tra sức khỏe học sinh đầu năm học theo chỉ tiêu kế hoạch số 4403/KH/SGDĐT ngày 15/1/2022 của Sở Giáo dục và đào tạo về Triển khai “Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2021 – 2025” trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (trường Lý Thái Tổ không thực hiện Khám sức khỏe cho học sinh).

2.8 Chương trình truyền thông giáo dục sức khỏe

- Công tác truyền thông được nhà trường và Ban Giám hiệu quan tâm chỉ đạo, thực hiện thường xuyên, định kỳ theo yêu cầu và hướng dẫn của Trung tâm Y tế và Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Sau thời gian phòng, chống dịch Covid-19, công tác TT-GDSK tại trường học đã cơ bản hoạt động trở lại hiệu quả và có nhiều thay đổi theo định hướng mới.

- Trường học sử dụng nguồn tài liệu online qua các kênh chính thống về y tế: Website/Fanpage Trung tâm Y tế quận, Bộ Y tế, HCDC, báo Sức khỏe đời sống,...

- Hằng năm, Trung tâm Y tế quận thực hiện tập huấn kỹ năng truyền thông giáo dục sức khỏe (TTGDSK) cho đội ngũ nhân viên y tế trường học, nhân viên y tế được hướng dẫn chi tiết về việc thực hiện công tác truyền thông và cập nhật

những thay đổi phù hợp tình hình thực tế (ví dụ: thay đổi về yêu cầu Góc TTGDSK, thay đổi về hình thức truyền thông: tăng cường truyền thông gián tiếp qua mạng xã hội,...)

- Các trường áp dụng các biện pháp truyền thông linh hoạt, phù hợp với tình hình và đặc điểm riêng của trường cũng như địa phương; phối hợp tốt với ngành y tế (Trung tâm y tế và Trạm y tế) trong công tác truyền thông cho học sinh, phụ huynh; chủ động trong việc cập nhật thông tin truyền thông mới, tự biên soạn tài liệu tuyên truyền kịp thời đến phụ huynh – học sinh, đặc biệt trong các giai đoạn dịch covid diễn ra.

- Hình thức truyền thông đa dạng, số hóa phù hợp với sự phát triển về công nghệ thông tin, tiếp cận các đối tượng truyền thông được nhanh chóng, thuận tiện hơn; Hầu hết các trường học phát triển kênh thông tin qua group zalo đối với giáo viên, phụ huynh và có sự kết nối thường xuyên với y tế địa phương về công tác truyền thông, cập nhật thông tin y tế mới.

II. PHƯƠNG HƯỚNG TRỌNG TÂM GIAI ĐOẠN TỪ NĂM 2024 ĐẾN NĂM 2025

- Tiếp tục triển khai công tác Y tế trường học năm học 2023-2024 theo hướng dẫn của Trung tâm kiểm soát bệnh tật thành phố và các cấp, ngành Y tế.

- Đặc biệt chú trọng công tác phòng chống dịch bệnh trong trường học. Đảm bảo các trường nghiêm túc thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh, đảm bảo an toàn trường học.

- Tiếp tục thực hiện chương trình cải thiện vệ sinh phòng học về thiết kế phòng học, phòng chức năng, quy chuẩn bàn ghế, thiết kế vị trí hợp lý giữa đèn và quạt trong lớp học...

- Chỉ đạo các ban, ngành đẩy mạnh tập huấn nhân viên y tế trường học để sử dụng hiệu quả các phần mềm quản lý, theo dõi và thống kê, đánh giá về sức khỏe học sinh trong trường học, tiến tới đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, giám sát, thống kê, báo cáo.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ (nếu có)

- Nguồn nhân lực cho công tác y tế trường học rất hạn chế, đặc biệt là tại các trường tư thục nhỏ. Nhân viên y tế trường học công lập thường phải kiêm nhiệm thêm nhiều công việc chuyên môn khác khiến áp lực công việc nặng nề và thường không gắn bó lâu với nghề. Cần có chế độ chính sách ưu đãi đặc thù cho nhân viên y tế trường học.

- Theo công văn 932/BHXXH-GĐ1 ngày 12 tháng 9 năm 2022 của BHXXH quy định: *“cơ sở giáo dục chỉ được trích lại kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu nếu nhân viên y tế có chứng chỉ hành nghề”*. Nội dung trên sẽ ảnh hưởng đến

việc các cơ sở giáo dục được nhận lại kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu, vì hiện nay nhân viên y tế tại các cơ sở giáo dục đều không có chứng chỉ hành nghề. Đối với nhân viên y tế có chứng chỉ hành nghề thì các cơ sở giáo dục không tuyển được. Vì vậy, để đảm bảo các cơ sở giáo dục có kinh phí để chăm sóc sức khỏe cho học sinh, đề nghị BHXH Thành phố Hồ Chí Minh xem xét lại quy định trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Quận Ủy;
- Chủ tịch, PCT.UBND/VX quận;
- Các thành viên Ban Chỉ đạo Y tế quận;
- Lưu: VT, P.GD&ĐT (Trần).



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đào Thị My Thu



Phụ lục 2

Tiêu chí đánh giá việc triển khai Chương trình Y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông gắn với y tế cơ sở giai đoạn 2022 – 2025
(tính đến hết tháng 10 năm 2023)

I. ÁP DỤNG CHO UBND QUẬN/HUYỆN/THÀNH PHỐ

Ủy ban nhân dân quận, huyện/thành phố: Gò Vấp

Cán bộ đầu mối (họ và tên): Cao Dương Hồng

Điện thoại: 0903983860

A. Công tác xây dựng kế hoạch, chỉ đạo điều hành

☒ Có ☐ Không

2. Các văn bản chỉ đạo của UBND quận, huyện/thành phố về y tế trường học (liệt kê cụ thể)

STT	Tên văn bản	Số/ngày/tháng năm ban hành	Nội dung trích yếu
1	QĐ số 3016/QĐ-UBND	21/10/2022	Về kiện toàn thành viên Ban Chỉ đạo và các tiểu ban giúp việc Ban Chỉ đạo Y tế trường học trên địa bàn quận Gò Vấp
2	KH số 4909/KH-UBND	20/12/2022	Về kiểm tra công tác y tế năm học 2022-2023
3	KH số 1165/KH-BCDLNATTP	31/3/2023	Về triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2023.
4	KH số 1541/KH-UBND	14/4/2023	Về triển khai Chương trình hành động số 33-CTrHD/TU ngày 15/02/2023 của Thành ủy về thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 21/10/2022 của Ban Bí thư về đảm bảo an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới.
5	KH số 2082/KH-UBND	19/5/2023	Về triển khai thực hiện công tác y tế trường học giai đoạn 2023 - 2025 trên địa bàn quận Gò Vấp
6	4868/KH-UBND	27/9/2023	Về thực hiện trường học an toàn, phòng chống tai nạn, thương tích trong các cơ sở giáo dục mầm non và trường phổ thông trên địa bàn quận Gò Vấp năm học 2023- 2024
7	4912/KH-UBND	29/9/2023	về tăng cường công tác quản lý nhà nước về quản lý an toàn thực phẩm trên địa bàn quận Gò Vấp năm 2023
8	5086/KH-UBND	12/10/2023	Thực hiện công tác y tế trường học năm học 2023-2024 trên địa bàn quận Gò Vấp.

B. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình

1. Tổ chức triển khai, chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện Chương trình tại địa phương

STT	Chỉ tiêu	Tổng số cơ quan, tổ chức có báo cáo	Số cơ quan, tổ chức thực hiện đạt yêu cầu	Tỷ lệ %
-----	----------	-------------------------------------	---	---------

STT	Chỉ tiêu	Tổng số cơ quan, tổ chức có báo cáo	Số cơ quan, tổ chức thực hiện đạt yêu cầu	Tỷ lệ %
1	Hoàn thiện hệ thống văn bản, chính sách về công tác y tế trường học gắn với y tế cơ sở	16 trạm y tế phường + 01 Trung tâm Y tế quận + 01 Phòng GD và ĐT	16 trạm y tế phường + 01 Trung tâm Y tế quận + 01 Phòng GD và ĐT	100%
2	Rà soát, sắp xếp đội ngũ nhân viên y tế trường học tại các cơ sở giáo dục	60	60	100%
3	Xây dựng kế hoạch phối hợp liên ngành hằng năm giữa ngành Giáo dục - Y tế - Lao động, Thương binh và Xã hội, ban, ngành liên quan	135	135	99,2%
4	Phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, nghề nghiệp tham gia công tác y tế trường học	64 (Trường công lập)	64 (Trường công lập)	100%
5	Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, nhân viên làm công tác y tế trường học	01 Trung tâm Y tế quận + 01 Phòng GD và ĐT	01 Trung tâm Y tế quận + 01 Phòng GD và ĐT	100%

2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình

2.1. Công tác tổ chức kiện toàn hệ thống, rà soát, sắp xếp nhân sự y tế trường học

- Tổ chức rà soát, sắp xếp lại hệ thống y tế trường học gắn với y tế cơ sở trên địa bàn theo quy định tại Chương trình cho phù hợp với thực tiễn tại địa phương:

☒ Có ☐ Không

- Tổ chức xây dựng mô hình thực hiện công tác y tế trường học gắn với y tế cơ sở trên địa bàn theo quy định tại Chương trình cho phù hợp với thực tiễn tại địa phương:

☒ Có ☐ Không

- Hiệu quả của công tác tổ chức kiện toàn hệ thống, rà soát, sắp xếp nhân sự y tế trường học

☐ Rất hiệu quả ☒ Hiệu quả ☐ Chưa hiệu quả

2.2. Công tác đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị về y tế trường học

- Bố trí kinh phí, huy động nguồn lực, đẩy mạnh xã hội hóa phù hợp với điều kiện của địa phương để triển khai thực hiện Chương trình:

☒ Có ☐ Không

- Rà soát, cải tạo nâng cấp, bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác y tế trường học phù hợp với thực tế của từng cấp học và diễn biến tình hình dịch, bệnh liên quan đến học sinh:

☒ Có ☐ Không

- Hiệu quả của công tác đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị về y tế trường học

☐ Rất hiệu quả ☒ Hiệu quả ☐ Chưa hiệu quả

2.3. Công tác phối hợp liên ngành về công tác y tế trường học gắn với y tế cơ sở

- Giao Phòng Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, tham mưu Ủy ban nhân dân quận, huyện/thành phố ban hành kế hoạch, chỉ đạo hướng dẫn và kiểm tra đôn đốc về công tác y tế trường học trên địa bàn:

☒ Có ☐ Không

- Ban hành quy chế phối hợp giữa ngành Giáo dục, Y tế, Lao động - Thương binh và Xã hội:

☒ Có ☐ Không

- Phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, nghề nghiệp tham gia công tác y tế trường học:

☒ Có ☐ Không

- Hiệu quả của công tác phối hợp liên ngành về công tác y tế trường học gắn với y tế cơ sở

☐ Rất hiệu quả ☒ Hiệu quả ☐ Chưa hiệu quả

2.4. Công tác tuyên truyền, giáo dục về y tế trường học

- Chỉ đạo, tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức của các ngành, các cấp, các tổ chức, cá nhân liên quan về tầm quan trọng của các chính sách y tế trường học:

☒ Có ☐ Không

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm của hệ thống y tế cơ sở trong các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức, kỹ năng tự bảo vệ và chăm sóc, thay đổi hành vi của học sinh để nâng cao sức khỏe, các hoạt động về y tế dự phòng, chăm sóc sức khỏe ban đầu trong các cơ sở giáo dục:

☒ Có ☐ Không

- Hiệu quả của công tác tuyên truyền, giáo dục về y tế trường học

☐ Rất hiệu quả ☒ Hiệu quả ☐ Chưa hiệu quả

2.5. Công tác kiểm tra, giám sát, báo cáo về y tế trường học

- Theo dõi, đôn đốc, tổ chức kiểm tra giám sát việc thực hiện Chương trình tại địa phương

☒ Có ☐ Không

Hiệu quả của công tác kiểm tra, giám sát, báo cáo về y tế trường học

☐ Chưa hiệu quả

II. ÁP DỤNG CHO PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh/thành phố: **Hồ Chí Minh**

Cán bộ đầu mối (họ và tên): **Lý Bảo Trân Điện thoại 0903381300**

Phần I. Thông tin chung

Thông tin	Mầm non	Tiểu học	THCS	THPT	Trường chuyên biệt (PTDT nội trú, bán trú...)	Trường phổ thông nhiều cấp học	Tổng cộng
Số trường học	79	24	15	7	1	10	136
Số học sinh	17.782	37659	29789	12264	145	10599	108238
Số trường học có nhân viên YTTH	79	24	15	6	1	10	136
Số trường có Nhân viên YTTH chuyên trách	37	24	15	5	1	10	92
Số trường có nhân viên YTTH kiêm nhiệm	42	0	0	1	0	0	43
Nhân viên YTTH đạt chuẩn theo quy định hiện hành	28	15	13	4	1	10	71

Phần II. Các hoạt động triển khai Chương trình của Sở

A. Công tác tham mưu, phối hợp, chỉ đạo

1. Tham mưu UBND quận/huyện/thành phố ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình

☒ Đã ban hành ☐ Chưa ban hành

2. Kế hoạch triển khai của Phòng GDĐT ☒ Có ☐ Không

3. Kế hoạch phối hợp của Phòng GDĐT với Phòng Y tế, Phòng LĐTBXH, đơn vị liên quan

☒ Có ☐ Không

4. Các văn bản chỉ đạo của Phòng đối với các cơ sở giáo dục trên địa bàn (liệt kê cụ thể)

STT	Tên văn bản	Số/ngày tháng năm ban hành	Nội dung trích yếu
1	KH số 1329/KH-GDĐT	09/12/2022	Về thực hiện Chương trình Y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông gắn với y tế cơ sở giai đoạn 2022 – 2025 trong ngành Giáo dục và Đào tạo
2	KH số 1249/KH-GDĐT	21/11/2022	về triển khai Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2021 – 2025
3	KH số 249/KH-GDĐT	06/3/2022	về triển khai Kế hoạch triển khai công tác Trẻ em năm 2023

STT	Tên văn bản	Số/ngày/tháng năm ban hành	Nội dung trích yếu
4	CV số 1170/GDĐT	27/10/2022	về thực hiện công tác y tế học sinh năm học 2022- 2023
5	CV số 1166/GDĐT	27/10/2022	về phối hợp Ban đại diện Cha mẹ học sinh trong đảm bảo an toàn thực phẩm và vệ sinh trường học Công văn 1004/GDĐT ngày 28/8/2019 về công tác khám sức khỏe cho cán bộ, học sinh tại các cơ sở giáo dục
6	CV số 1169/GDĐT	27/10/2022	về tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm trong các cơ sở giáo dục
7	CV số 1328 /GDĐT	24/11/2022	Về việc tăng cường công tác bảo đảm vệ sinh, an toàn thực phẩm trong các cơ sở giáo dục
8	CV số 26/GDĐT	09/01/2023	tăng cường công tác tổ chức bữa ăn học đường kết hợp tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh
9	CV 1073/GDĐT	21/9/2023	ngày tăng cường công tác đảm bảo an toàn trường học tại các cơ sở giáo dục.
10	KH số 981/KH-GDĐT	20/9/2022	về tổ chức phòng, chống đuối nước và dạy bơi cho học sinh trên địa bàn quận Gò Vấp giai đoạn 2022-2025.

5. Số trường học trên địa bàn được Phòng GDĐT chủ trì hoặc phối hợp với ngành y tế kiểm tra giám sát việc thực hiện Chương trình 131; chiếm tỷ lệ 100%

B. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình

1. Công tác tổ chức kiện toàn hệ thống, rà soát, sắp xếp nhân sự y tế trường học

1.1. Công tác hoàn thiện hệ thống văn bản, chính sách về công tác y tế trường học gắn với y tế cơ sở

- Rà soát, tham mưu sửa đổi và bổ sung các văn bản về cơ chế quản lý, chính sách đối với công tác y tế trường học của địa phương

☒ Có ☐ Không

- Rà soát, tham mưu sửa đổi và bổ sung các văn bản về chức năng, nhiệm vụ, hình thức tổ chức, tiêu chuẩn chế độ, chính sách đối với nhân viên y tế trường học của địa phương

☒ Có ☐ Không

- Rà soát, sửa đổi và bổ sung các văn bản về trách nhiệm quản lý; nhiệm vụ của y tế cơ sở:

☒ Có ☐ Không

- Rà soát, sửa đổi và bổ sung các văn bản về kiểm tra sức khỏe định kỳ cho học sinh, bảo hiểm y tế, kinh phí hoạt động:

☒ Có ☐ Không

- Rà soát, sửa đổi và bổ sung các văn bản về quy định đối với các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo, lớp mầm non độc lập:

☒ Có

☐ Không

1.2. Công tác tổ chức kiện toàn hệ thống, rà soát, sắp xếp đội ngũ nhân viên y tế trường học tại các cơ sở giáo dục

STT	Chỉ tiêu	Tổng số trường	Số trường thực hiện đạt yêu cầu	Tỷ lệ %
1.2.1	Đối với cơ sở giáo dục công lập	64	64	
a	Ưu tiên bố trí nhân viên chuyên trách y tế trường học đối với các trường chuyên biệt; cơ sở giáo dục phổ thông có nhiều cấp học; Cơ sở giáo dục có vị trí ở xa trạm y tế cấp xã, cơ sở khám chữa bệnh	64	62	100
b	Đối với cơ sở giáo dục không sắp xếp, bố trí được nhân viên chuyên trách y tế trường học, có thực hiện phân công nhân viên kiêm nhiệm làm đầu mối theo dõi công tác y tế trường học và ký hợp đồng cung ứng dịch vụ với cơ sở y tế, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để triển khai công tác YTTH	03 (Mai Vàng, Sen Hồng, Quỳnh Hương)	03	100%
1.2.2	Đối với cơ sở giáo dục ngoài công lập	72	72	
a	Chủ động bố trí nhân viên chuyên trách y tế trường học để triển khai công tác y tế trường học theo quy định	71	71	98,6%
b	Ký hợp đồng với cơ sở y tế, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để triển khai công tác y tế trường học theo quy định	60	60	83,3%

2. Công tác đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị về y tế trường học

STT	Chỉ tiêu	Tổng số trường	Số trường thực hiện đạt yêu cầu	Tỷ lệ %
1	Rà soát, cải tạo nâng cấp, bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác y tế trường học phù hợp với thực tế của từng cấp học và diễn biến tình hình dịch, bệnh liên quan đến học sinh	133	133	98%

STT	Chỉ tiêu	Tổng số trường	Số trường thực hiện đạt yêu cầu	Tỷ lệ %
2	Có cơ chế khuyến khích hệ thống y tế ngoài công lập tham gia vào công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh trong các cơ sở giáo dục	0	0	0%
3	Có cơ chế khuyến khích hệ thống y tế ngoài công lập tham gia vào công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh trong các cơ sở giáo dục	0	0	0%
4	Huy động đầu tư của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp cho công tác y tế trường học, tập trung vào một số lĩnh vực: dinh dưỡng học đường, công trình nước sạch, nhà vệ sinh, chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế trường học	0	0	0%

3. Công tác phối hợp liên ngành về công tác y tế trường học gắn với y tế cơ sở

- Xây dựng kế hoạch phối hợp liên ngành hằng năm giữa ngành Giáo dục - Y tế - Lao động, Thương binh và Xã hội, ban, ngành liên quan

☒ Có ☐ Không

- Phân công rõ đầu mối, trách nhiệm cụ thể về công tác y tế trường học, chăm sóc, bảo vệ trẻ em trong các cơ sở giáo dục

☒ Có ☐ Không

- Phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, nghề nghiệp tham gia công tác y tế trường học

☒ Có ☐ Không

4. Công tác tuyên truyền, giáo dục và bồi dưỡng về y tế trường học

4.1. Tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức của cán bộ, nhân viên, giáo viên, học sinh và toàn xã hội về chính sách y tế trường học trong các cơ sở giáo dục

STT	Chỉ tiêu	Tổng số trường	Số trường thực hiện đạt yêu cầu	Tỷ lệ %
1	Tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức giáo viên, học sinh, các tổ chức, cá nhân liên quan về tầm quan trọng của các chính sách YTTH	136	136	100%
2	Tổ chức truyền thông giáo dục sức khỏe với nội dung phù hợp theo từng độ tuổi của học sinh và điều kiện cụ thể của từng địa phương trên cơ sở lồng ghép vào các chương trình, giáo trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng, tuyên truyền, kiểm tra, đánh giá	136	136	100%

4.2. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, nhân viên làm công tác y tế trường học

STT	Chỉ tiêu	Số lớp bồi dưỡng đã thực hiện	Nội dung, hình thức bồi dưỡng
2	Tổ chức bồi dưỡng cho cán bộ, nhân viên làm công tác y tế trường học trong các cơ sở giáo dục	01 lớp (04 buổi)	Tập huấn chương trình y tế trường học, tập huấn
3	Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn thường xuyên hằng năm cho cán bộ quản lý cơ sở giáo dục, cơ sở y tế về công tác y tế trường học	01 lớp (04 buổi)	Tập huấn 16 trạm y tế phường về công tác y tế trường học